

Số/No: 02/26/BCQT-HAGL

Gia Lai, ngày 30 tháng 7 năm 2026

Gia Lai, July 30, 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(6 tháng đầu năm 2026/first 6 months of 2026)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh.

To: - The State Securities Commission;
- Ho Chi Minh Stock Exchange.

- Tên công ty: Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai
Name of the company: Hoang Anh Gia Lai Joint Stock Company
- Địa chỉ trụ sở chính: 15 Trường Chinh, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai
Head office: 15 Truong Chinh, Pleiku Ward, Gia Lai Province
- Điện thoại/Tel: 0269. 222 58 88 Fax: 0269. 222 23 35
- Vốn điều lệ: 12.674.679.470.000 đồng
Charter capital: VND 12,674,679,470,000
- Mã chứng khoán/Stock code: HAG
- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”), Hội đồng quản trị (“HDQT”), Ban kiểm soát (“BKS”) và Tổng giám đốc.
Governance model: General Meeting of Shareholders (“GMS”), Board of Directors (“BOD”), Board of Supervisors (“BOS”) and General Director.
- Về việc thực hiện chức năng của Kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện
The implementation of internal audit: Implemented

I. Hoạt động của ĐHĐCĐ/ Activities of the GMS:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của ĐHĐCĐ (bao gồm cả các Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the GMS (including the resolutions of the GMS approved in the form of written opinions):

Báo cáo được lập bằng phiên bản tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có bất kỳ sự khác nhau hoặc mâu thuẫn nào giữa phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh thì phiên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng/This report is made in both English and Vietnamese. In the event of any discrepancy or inconsistency between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/26/NQĐHĐCĐ- HAGL	17/4/2026 April 17, 2026	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2026 (“ĐHĐCĐTN 2026”) đã thông qua các nội dung sau: <i>The 2026 Annual General Meeting of Shareholders (“2026 AGM”) approved the following contents:</i> - Báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư năm 2025; <i>Report on production, business and investment performance for 2025;</i> - Kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư năm 2026; <i>Production, business and investment plan for 2026;</i> - Kế hoạch phân phối lợi nhuận và trích thù lao năm 2026; <i>Profit distribution and remuneration plan for 2026;</i> - Báo cáo hoạt động của HĐQT; <i>Report on activities of the BOD;</i> - Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán; <i>Audited financial statements for the year 2025;</i> - Ủy quyền lựa chọn công ty kiểm toán cho các báo cáo tài chính năm 2026; <i>Authorization to select an auditing firm for the 2026 financial statements;</i> - Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan; <i>Transactions between the Company and its related parties;</i> - Cam kết về việc triển khai niêm yết toàn bộ các lô trái phiếu chào bán ra công chúng tại Sở Giao dịch Chứng khoán sau khi kết thúc đợt chào bán; <i>Commitment to listing all tranches of bonds offered to the public on the Stock Exchange upon the conclusion of the offering;</i> - Bổ sung, cập nhật ngành, nghề kinh doanh của Công ty; <i>Amending and updating the Company's business lines;</i>

			- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các vấn đề được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua; <i>Authorization to the BOD to execute matters approved by the GMS;</i> - Báo cáo năm 2025 của BKS; <i>Report on the activities of the BOS in 2025;</i> - Danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính của Công ty năm 2026. <i>The proposed list of auditing firms to conduct the audit of the Company's financial statements in 2026.</i> <i>(Sau đây gọi tắt là Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/Hereinafter referred to as the GMS Resolution No.01)</i>
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2026)/Board of Directors (first 6 months of 2026):

1. Thông tin về thành viên HĐQT/Information about BOD's members:

STT No.	Thành viên HĐQT Members of the BOD	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, thành viên HĐQT không điều hành) Position (Independent members of the BOD, Non-executive members of the BOD)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member/independent member of the BOD</i>	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông Đoàn Nguyên Đức Mr. Doan Nguyen Duc	Chủ tịch HĐQT – không điều hành Chairman – Non-executive member	06/6/2025 June 6, 2025	
2	Ông Võ Trường Sơn Mr. Vo Truong Son	Thành viên HĐQT – không điều hành Non-executive member	06/6/2025 June 6, 2025	
3	Bà Võ Thị Mỹ Hạnh Ms. Vo Thi My Hanh	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc BOD member cum Deputy General Director	06/6/2025 June 6, 2025	
4	Bà Hồ Thị Kim Chi Ms. Ho Thi Kim Chi	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc BOD member cum Deputy General Director	06/6/2025 June 6, 2025	
5	Bà Hà Kiệt Trân Ms. Ha Kiet Tran	Thành viên độc lập HĐQT Independent member	06/6/2025 June 6, 2025	

2. Các cuộc họp của HĐQT/Meetings of the BOD:

STT No.	Thành viên HĐQT <i>Member of the BOD</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended by the BOD</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Đoàn Nguyên Đức <i>Mr. Doan Nguyen Duc</i>	13/13	100%	
2	Ông Võ Trường Sơn <i>Mr. Vo Truong Son</i>	13/13	100%	
3	Bà Võ Thị Mỹ Hạnh <i>Ms. Vo Thi My Hanh</i>	13/13	100%	
4	Bà Hồ Thị Kim Chi <i>Ms. Ho Thi Kim Chi</i>	13/13	100%	
5	Bà Hà Kiệt Trần <i>Ms. Ha Kiet Tran</i>	13/13	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc (“Ban TGD”)/Supervising the Board of Management (“BOM”) by the BOD:

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban TGD trong 6 tháng đầu năm 2026 như sau:

Pursuant to the Company's Charter and the Internal Corporate Governance Regulations, the BOD conducted the inspection and supervision of the BOM during the first 6 months of 2026, as follows:

3.1 Phương thức giám sát/Supervision methods

- HĐQT thực hiện việc giám sát thông qua các cuộc họp định kỳ và đột xuất; xem xét các báo cáo của Ban TGD về tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, tiến độ triển khai các dự án đầu tư, quản lý rủi ro và việc thực hiện các nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT.

The BOD conducted its supervision through both periodic and ad hoc meetings, during which it reviewed reports submitted by the BOM on business performance, financial status, progress of investment projects, risk management, and the implementation of the resolutions of the GMS and the BOD.

- Ngoài các cuộc họp HĐQT, Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi, làm việc với Ban TGD để cập nhật tình hình hoạt động, từ đó kịp thời chỉ đạo và định hướng xử lý các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền của HĐQT.

In addition to BOD meetings, the Chairman of the BOD and other BOD members maintained regular discussions and working sessions with the BOM to stay updated on the Company's operations, thereby providing timely direction and guidance on significant matters falling within the authority of the BOD.

3.2 Một số nội dung công việc chính HĐQT đã chỉ đạo Ban TGD thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2026/Key tasks assigned by the BOD to the BOM during the first 6 months of 2026:

- Đàm phán với Nhà đầu tư sở hữu Trái phiếu HAGL 2016 – Trái phiếu nhóm A, mã trái phiếu HAGLBOND16.26, để sửa đổi các điều khoản, điều kiện trái phiếu phù hợp với hiện trạng tài sản bảo đảm; đồng thời, chỉ đạo Ban TGD thu xếp nguồn vốn để hoàn tất thanh toán gốc, lãi Trái phiếu HAGL 2016 – Trái phiếu nhóm A tại ngày đáo hạn đã được sửa đổi là ngày 26/3/2026.

To negotiate with the holders of the HAGL 2016 Bonds - Group A Bonds, Bond code HAGLBOND16.26, to amend the terms and conditions of the Bonds to align with the current status of the collateral and simultaneously instruct the BOM to fully repay the principal and interest on HAGL 2016 Bonds - Group A Bonds upon the amended maturity date of March 26, 2026.

- Triển khai và phát hành thành công lô trái phiếu mã HAG12601 với khối lượng 20.000 trái phiếu, mệnh giá 100 triệu đồng/trái phiếu, tương ứng tổng giá trị phát hành theo mệnh giá là 2.000 tỷ đồng, mục đích phát hành là góp vốn hợp tác kinh doanh để triển khai các dự án trồng cà phê tại Việt Nam, Lào và Campuchia.

To carry out and successfully complete the issuance of the HAG12601 bond tranche, comprising 20,000 bonds with a par value of VND 100 million per bond, representing a total par value of VND 2 trillion. The proceeds from the issuance are intended to finance capital contributions under Business Cooperation Contracts for coffee plantation projects in Vietnam, Laos, and Cambodia.

- Triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư của Công ty đã được ĐHĐCĐTN 2026 thông qua ngày 17/4/2026;

To execute the Company's production, business and investment plan approved by the 2026 AGM on April 17, 2026;

- Tổ chức một số sự kiện sau:

Organizing the following events:

- o Tổ chức Lễ Động thổ Dự án Khu phức hợp Nhà ở cao tầng và Thương mại Phù Đồng, Lễ Tri ân Người lao động có nhiều cống hiến trong suốt quá trình hình thành và phát triển của Tập đoàn vào ngày 18/01/2026;

To organize the groundbreaking ceremony for the Phu Dong High-rise Residential and Commercial Complex Project and to hold an appreciation ceremony to honor employees for their significant contributions throughout the Group's establishment and development on January 18, 2026;

- o Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐTN 2026 ngày 17/4/2026;

To organize the 2026 AGM on April 17, 2026;

- o Phối hợp cùng Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông và Công ty cổ phần Chứng khoán OCBS để tổ chức Hội thảo “HAGL và chiến lược phát triển bền vững 20.000 ha cà phê đến năm 2028” vào ngày 16/3/2026;

To coordinate with Orient Commercial Joint Stock Bank and OCBS Securities Joint Stock Company to organize the seminar titled "HAGL and the Sustainable Development Strategy for 20,000 Hectares of Coffee by 2028" on March 16, 2026;

- o Tiến hành lễ ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác đầu tư trồng 5.000 ha cà phê và hỗ trợ phát triển cộng đồng giữa Công ty và Ủy ban chính quyền tỉnh Champasak, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào ngày 10/5/2026.

To conduct the signing ceremony of the Memorandum of Understanding on investment cooperation for the cultivation of 5,000 hectares of coffee and community development support between the Company and Champasak Province, the Lao People's Democratic Republic on May 10, 2026.

3.3 Kết quả giám sát/Supervision results

Trên cơ sở giám sát và các nội dung công việc đã được triển khai trong 6 tháng đầu năm 2026, HĐQT đánh giá Ban TGDĐ đã bám sát các định hướng, mục tiêu và chỉ đạo của HĐQT. Đồng thời, Ban TGDĐ đã thực hiện đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Based on its supervision and the work carried out during the first 6 months of 2026, the BOD concluded that the BOM had closely adhered to the strategic directions, objectives, and instructions of the BOD. The BOM also duly exercised its authority and fulfilled its responsibilities in accordance with applicable laws, the Company's Charter, and the Company's Internal Corporate Governance Regulations.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT/ Activities of the committees under the BOD: Tiểu ban kiểm toán nội bộ/ Internal Audit Subcommittee

Căn cứ vào Quy chế kiểm toán nội bộ và kế hoạch kiểm toán nội bộ đã được HĐQT Công ty thông qua, trong 6 tháng đầu năm 2026, Tiểu ban kiểm toán nội bộ đã thực hiện việc kiểm tra tình hình hoạt động của các công ty con trong cùng Tập đoàn như sau:

Based on the Internal Audit Regulations and the Internal Audit Plan approved by the Company's BOD, during the first 6 months of 2026, the Internal Audit Subcommittee carried out internal audits of the operations of the following subsidiaries within the Group:

- Công ty TNHH MTV Phát triển Nông nghiệp Hoàn Thịnh Attapeu;
Hoan Thinh Attapeu Development Co., Ltd;
- Công ty TNHH MTV Phát triển Nông nghiệp Khăn Xay.
Khan Xay Agriculture Development Sole Co., Ltd.

Kết quả kiểm toán nội bộ cho thấy hệ thống kiểm soát trong Công ty được thiết kế tương đối hiệu quả và phù hợp.

The internal audit results indicated that the Company's internal control system was designed in a relatively effective and appropriate manner.

5. Các Nghị quyết của HĐQT (6 tháng đầu năm 2026)/ BOD resolutions (first 6 months of 2026):

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1.	01/26/NQHĐQT - HAGL	08/01/2026	Thông qua việc sửa đổi các điều khoản và điều kiện Trái phiếu 2016 được quy định tại bản công bố thông tin về chào bán trái phiếu riêng lẻ tại thị trường trong nước của HAGL ngày 30/12/2016. <i>Approval of the amendments to the terms and conditions of the 2016 Bonds as set out in HAGL's Information Memorandum for the private placement of bonds in the domestic market dated December 30, 2016.</i>	100%
2.	02/26/NQHĐQT- HAGL	11/02/2026	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự cuộc họp ĐHĐCĐTN 2026. <i>Approval of the record date for determining the list of shareholders entitled to attend the 2026 AGM.</i>	100%
3.	03/26/NQHĐQT- HAGL	16/3/2026	Thông qua bổ nhiệm ông Nguyễn Chí Thắng giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty kể từ ngày 16/3/2026. <i>Approval of the appointment of Mr. Nguyen Chi Thang as Deputy General Director of the Company, effective from March 16, 2026.</i>	100%
4.	04/26/NQHĐQT- HAGL	19/3/2026	Thông qua điều chỉnh Phương án phát hành và đề xuất điều chỉnh một số nội dung của các Điều kiện điều khoản Trái phiếu HAGL năm 2016 – Trái phiếu nhóm A. <i>Approval of the adjustment to the Bond Issuance Plan and the proposed amendments to certain provisions of the Terms and Conditions of the HAGL 2016 Bonds – Group A Bonds.</i>	100%
5.	05/26/NQHĐQT- HAGL	20/3/2026	Thời gian, địa điểm và hình thức tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐTN 2026; Thông qua các nội	100%

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
			dung HĐQT sẽ trình và xin ý kiến ĐHĐCĐ tại cuộc họp ĐHĐCĐTN 2026; Thông qua danh mục và nội dung tài liệu sử dụng tại cuộc họp ĐHĐCĐTN 2026. <i>Approval of the time, venue and format of the 2026 AGM; approval of the matters to be submitted by the BOD to the GMS for consideration and approval at the 2026 AGM; and approval of the list and contents of the documents to be used at the 2026 AGM.</i>	
6.	06/26/NQHĐQT-HAGL	27/3/2026	Thông qua kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư năm 2026; Thông qua ban hành Quy chế tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐTN 2026 của Công ty; Thông qua thành lập Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự cuộc họp ĐHĐCĐTN 2026. <i>Approval of the 2026 production, business and investment plan; approval of the Regulations on the Organization of the Company's 2026 AGM; and approval of the establishment of the Shareholder Eligibility Verification Committee for the 2026 AGM.</i>	100%
7.	07/26/NQHĐQT-HAGL	10/4/2026	Thông qua đề cử nhân sự tham gia HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai, nhiệm kỳ 2025-2030. <i>Approval of the nomination of a candidate for the BOD of Hoang Anh Gia Lai International Investment Joint Stock Company for the 2025-2030 term.</i>	100%
8.	08/26/NQHĐQT-HAGL	21/4/2026	Thông qua việc chuyển nhượng 8.350.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 4,96% vốn điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai thuộc sở hữu của Công ty. <i>Approval of the transfer of 8,350,000 shares, representing 4.96% of the charter capital of Hoang Anh Gia Lai International Investment</i>	100%

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
			<i>Joint Stock Company, owned by the Company.</i>	
9.	09/26/NQHĐQT-HAGL	22/4/2026	Thông qua Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2026 của Công ty; Thông qua phương án sử dụng vốn thu được từ việc phát hành Trái Phiếu; Thông qua việc đề nghị được cấp bảo lãnh thanh toán trái phiếu tại Ngân hàng TMCP Phương Đông; Thông qua việc đăng ký, lưu ký tập trung và đăng ký giao dịch Trái Phiếu. <i>Approval of the Company's 2026 private bond issuance plan; approval of the plan for the use of proceeds from the bond issuance; approval of the proposal to obtain a bond payment guarantee from Orient Commercial Joint Stock Bank; and approval of the registration, centralized depository and trading registration of the Bonds.</i>	100%
10.	10/26/NQHĐQT-HAGL	22/4/2026	Thông qua chủ trương sử dụng các tài sản để bảo đảm cho việc Công ty đề nghị được cấp bảo lãnh thanh toán trái phiếu tại Ngân hàng TMCP Phương Đông. <i>Approval in principle of the use of assets as security for the Company's application for a bond payment guarantee from Orient Commercial Joint Stock Bank.</i>	100%
11.	11/26/NQHĐQT-HAGL	22/4/2026	Thông qua các Hợp đồng hợp tác kinh doanh để trồng cà phê. <i>Approval of the Business Cooperation Contracts for coffee cultivation.</i>	100%
12.	12/26/NQHĐQT-HAGL	17/6/2026	Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán cho các Báo cáo tài chính năm 2026 và Báo cáo sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu và/hoặc cổ phiếu (nếu có). <i>Approval of the appointment of the auditing firm for the 2026 financial statements and the</i>	100%

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
			report on the use of proceeds from the issuance of bonds and/or shares (if any).	
13.	13/26/NQHĐQT-HAGL	26/6/2026	Thông qua việc chấm dứt hoạt động Chi nhánh Khách sạn Hoàng Anh Gia Lai. Approval of the termination of the operations of the Hoang Anh Gia Lai Hotel Branch.	100%

III. Ban kiểm soát (6 tháng đầu năm 2026)/The Board of Supervisors (first 6 months of 2026):

1. Thông tin về thành viên BKS/Information of the BOS:

STT No.	Thành viên BKS BOS member	Chức vụ Position	Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal	Trình độ chuyên môn Qualification
1	Bà Đỗ Trần Thùy Trang Ms. Do Tran Thuy Trang	Trưởng BKS Head of BOS	06/6/2025 June 6, 2025		Cử nhân kinh tế, Cử nhân luật, Chứng chỉ kiểm toán viên, ACCA Bachelor of Economics, Bachelor of Law, ACCA
2	Bà Đoàn Nguyễn Minh Hòa Ms. Doan Nguyen Minh Hoa	Thành viên BKS BOS Member	06/6/2025 June 6, 2025		Thạc sĩ Luật, cử nhân Tài chính ngân hàng Master of Laws, Bachelor of Finance and Banking.
3	Bà Đinh Thị Lê Sa Ms. Dinh Thi Le Sa	Thành viên BKS BOS Member	06/6/2025 June 6, 2025		Cử nhân Kế toán - Kiểm toán, Thạc sĩ Kế toán Bachelor of Accounting – Auditing, Master of Accounting

2. Cuộc họp của BKS/ Meetings of BOS:

STT No.	Thành viên BKS BOS Member	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp Attendance rate	Tỷ lệ biểu quyết Voting rate	Lý do không tham dự
------------	------------------------------	---------------------------	---	---------------------------------	------------------------

		Number of meetings attended			Reasons for absence
1	Bà Đỗ Trần Thùy Trang <i>Ms. Do Tran Thuy Trang</i>	02/02	100%	100%	
2	Bà Đoàn Nguyễn Minh Hòa <i>Ms. Doan Nguyen Minh Hoa</i>	02/02	100%	100%	
3	Bà Đinh Thị Lê Sa <i>Ms. Dinh Thi Le Sa</i>	02/02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban TGD và cổ đông/ Supervising the BOD, BOM and shareholders by the BOS

3.1 Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT/ Supervising the BOD by the BOS:

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, cơ cấu thành viên HĐQT Công ty là 05 người, trong đó có 01 thành viên độc lập và 02 thành viên không điều hành, đảm bảo số lượng theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 và Luật Chứng khoán 2019. Các thành viên của HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ và chức năng theo đúng Điều lệ của Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT.

During the first 6 months of 2026, the Company's BOD consisted of 05 members, including 01 independent BOD member, 02 non-executive BOD members in accordance with the Law on Enterprises 2020 and the Law on Securities 2019. All BOD members performed their duties and responsibilities in accordance with the Company's Charter and the Regulations on the Operation of the BOD.

- HĐQT đã triển khai thực hiện các nội dung được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐTN 2026 số 01/26/NQĐHĐCĐ-HAGL ngày 17/4/2026.

The BOD implemented the matters approved under the Resolution of the 2026 AGM No. 01/26/NQĐHĐCĐ-HAGL dated April 17, 2026.

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, HĐQT đã tổ chức 13 cuộc họp và tất cả thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ các cuộc họp. Nội dung cuộc họp bằng hình thức trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản đều được các thành viên HĐQT nghiên cứu kỹ lưỡng và thảo luận cụ thể để thống nhất trước khi biểu quyết. Đặc biệt, trong tháng 4/2026, HĐQT đã triển khai phát hành thành công lô trái phiếu riêng lẻ với tổng giá trị phát hành là 2.000 tỷ đồng, kỳ hạn Trái Phiếu là 36 tháng.

During the first 6 months of 2026, the BOD convened 13 meetings and all BOD members attended all meetings. For both in-person meetings and written resolutions, all matters were thoroughly reviewed and carefully discussed by the BOD members before being voted upon. Notably, in April 2026, the BOD successfully implemented a private placement of bonds with a total issuance value of VND 2 trillion and a bond tenor of 36 months.

- HĐQT thực hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm trong công tác quản lý, điều hành, kiểm tra và luôn theo dõi sát sao hoạt động của Ban TGD, kịp thời giải quyết những kiến nghị/đề xuất của Ban TGD và các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong hoạt động điều hành của Ban TGD.

The BOD fully discharged its roles and responsibilities in management, supervision and oversight, while closely monitoring the activities of the BOM. The BOD also promptly considered and resolved the proposals and recommendations submitted by the BOM, as well as other matters falling within its authority, thereby facilitating the effective management and operation of the BOM.

3.2 Hoạt động giám sát của BKS đối với Ban TGD/ Supervising the BOM by the BOS:

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban TGD, Trưởng các phòng Ban và Ban lãnh đạo các Công ty con đã điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh của Tập đoàn theo cách tốt nhất, nhằm đảm bảo các mục tiêu mà ĐHĐCĐTN 2026 đã thông qua.

During the first 6 months of 2026, the BOM, Heads of Departments, and the Executive board of the Company's subsidiaries managed the Group's production and business operations in the best possible manner to achieve the objectives approved by the 2026 AGM.

- Ban TGD, Trưởng các phòng Ban và Ban lãnh đạo các Công ty con đã thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và của HĐQT trong công tác quản trị, xây dựng Tập đoàn phát triển bền vững.

The BOM, Heads of Departments, and the Executive board of the Company's subsidiaries fully implemented the resolutions and decisions of the GMS and the BOD in the course of corporate governance and the sustainable development of the Group.

- Ban TGD tổ chức thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho người lao động, bảo đảm thu nhập về tiền lương, thưởng kịp thời, ổn định, triển khai công tác đào tạo, nâng cao tay nghề cho người lao động, thực hiện công tác an sinh xã hội, chú trọng công tác an ninh, an toàn, phòng chống cháy nổ và an toàn vệ sinh thực phẩm.

The BOM ensured the full implementation of policies and benefits for employees, including the timely and stable payment of salaries and bonuses, the organization of training programs to enhance employees' professional skills, the implementation of social welfare activities, and continued attention to security, occupational safety, fire prevention and fighting, and food safety and hygiene.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD và các bộ phận quản lý khác/Co-ordination between the BOS with the BOD, the BOM and other managerial departments:

- Trong quá trình giám sát hoạt động của Công ty, BKS đã được HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý cung cấp kịp thời các thông tin theo yêu cầu, tạo mọi điều kiện để BKS hoàn thành nhiệm vụ.

During the course of supervising the Company's operations, the BOS received timely provision of requested information from the BOD, BOM, and other management staff, who created favorable conditions for the BOS to fulfill its duties.

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, BKS không nhận được bất cứ yêu cầu nào từ các cổ đông về các hoạt động kiểm soát bất thường.

During the first 6 months of 2026, the BOS did not receive any requests from shareholders concerning any extraordinary inspection or supervisory matters.

5. Hoạt động khác của BKS/*Other activities of the BOS:*

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, Công ty đã thực hiện đầy đủ công tác công bố thông tin theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC (và các văn bản sửa đổi, bổ sung). BKS ghi nhận kết quả thực hiện của Công ty, đồng thời đề nghị Công ty tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng công tác công bố thông tin nhằm đảm bảo tuân thủ đầy đủ, kịp thời các quy định của pháp luật hiện hành.

During the first 6 months of 2026, the Company fully complied with its information disclosure obligations in accordance with Circular No. 96/2020/TT-BTC (as amended and supplemented). The BOS acknowledges the Company's compliance with the information disclosure requirements and recommends that the Company continue to maintain and further enhance the quality of its information disclosure practices to ensure full and timely compliance with the applicable laws and regulations.

- Phối hợp với phòng kế toán trong việc giải trình và cung cấp thông tin trong việc kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2025.

Coordinated with the Accounting Department in providing explanations and information for the audit of the 2025 financial statements.

- Xem xét và hỗ trợ các Công ty trong việc hoàn thiện hồ sơ sổ sách theo khuyến nghị của Công ty kiểm toán.

Reviewed and assisted the Group companies in completing their accounting records and supporting documentation in accordance with the recommendations of the external auditor.

- BKS thường xuyên trao đổi các vấn đề phát sinh liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của ban theo quy chế hoạt động của BKS.

The BOS regularly discussed issues arising in connection with its functions and responsibilities in accordance with the Regulations on the Operation of the BOS.

IV. Ban điều hành/*Board of Management*

STT No.	Thành viên Ban điều hành <i>Member of Board of Management</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bỏ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành <i>Date of dismissal/ appointment of BOM</i>
1	Ông Nguyễn Xuân Thắng <i>Mr. Nguyen Xuan Thang</i>	Tổng giám đốc <i>General Director</i>	22/7/1977 <i>July 22, 1977</i>	Cử nhân kinh tế <i>Bachelor of Economics</i>	Bỏ nhiệm ngày 07/02/2024

					<i>Appointed on February 7, 2024</i>
2	Bà Hồ Thị Kim Chi <i>Ms. Ho Thi Kim Chi</i>	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc <i>Member of the BOD cum Deputy General Director</i>	05/01/1976 <i>Jan 5, 1976</i>	Cử nhân Quản trị kinh doanh, Thạc sĩ tài chính <i>Bachelor of Business Administration, Master of Finance</i>	Bổ nhiệm ngày 01/10/2014 <i>Appointed on October 1, 2014</i>
3	Bà Võ Thị Mỹ Hạnh <i>Ms. Vo Thi My Hanh</i>	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc <i>Member of the BOD cum Deputy General Director</i>	10/6/1977 <i>June 10, 1977</i>	Cử nhân Luật, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh <i>Bachelor of Law, Master of Business Administration</i>	Bổ nhiệm ngày 21/01/2021 <i>Appointed on January 21, 2021</i>
4	Ông Nguyễn Chí Thắng <i>Mr. Nguyen Chi Thang</i>	Phó Tổng giám đốc <i>Deputy General Director</i>	22/7/1975	Kinh nghiệm thực tiễn về quản lý, điều hành sản xuất nông nghiệp tại Việt Nam và Lào, gia nhập Công ty từ ngày thành lập, trực tiếp quản lý các hoạt động trồng trọt, sản xuất tại nông trường. <i>Practical experience in managing and overseeing agricultural production in Vietnam and Laos. Has been with the Company since its establishment and has directly managed cultivation and</i>	Bổ nhiệm ngày 16/3/2026 <i>Appointed on March 16, 2026</i>

37
NG
PH
NG
IA
H G

				<i>production activities at the Company's plantations.</i>	
--	--	--	--	--	--

V. Kế toán trưởng/ Chief accountant

Họ và tên <i>Full name</i>	Ngày, tháng, năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>
Bà Lê Trương Y Trâm <i>Ms. Le Truong Y Tram</i>	06/7/1990 <i>July 6, 1990</i>	Thạc sĩ tài chính, chứng chỉ Kế toán trưởng <i>Master of Finance, Chief Accountant Certificate</i>	15/7/2018 <i>July 15, 2018</i>

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ Training courses on corporate governance

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban TGD điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty.

Training courses on corporate governance attended by members of the BOD, BOS, BOM, other managers and the Company Secretariat in accordance with the corporate governance regulations:

Đa số thành viên HĐQT, Ban TGD, BKS và Thư ký Công ty đã tham gia khóa học và được cấp chứng chỉ hoàn thành chương trình đào tạo về Quản trị công ty do Trung tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo chứng khoán của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.

The majority of the members of the BOD, the BOM, the BOS and the Company Secretariat have attended the course and been granted a certificate of completion of the training program on Corporate Governance by the Securities Research and Training Center of the State Securities Commission.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (6 tháng đầu năm 2026) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/ The list of related parties of the public company (first 6 months of 2026) and transactions between the Company and its related parties:

1. Danh sách người có liên quan của công ty: Phụ lục 01 đính kèm.

List of related persons of the company: Appendix 01 attached.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục 02 đính kèm.

Transactions between the company and its related persons; between the company and major shareholders, internal persons and related persons of internal persons: Appendix 02 attached.

3. **Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/Transactions between internal persons of the company, related persons of internal persons and the company's subsidiaries, or the company in which the company takes controlling power:**

STT No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Chức vụ tại Công ty <i>Position at the Company</i>	Công ty con phát sinh giao dịch với người nội bộ <i>The subsidiary entered into a transaction with the internal person</i>	Nội dung giao dịch <i>Content</i>	Giá trị giao dịch (Ngàn VND) <i>Value of transaction (thousand dong)</i>
01	Bà Hồ Thị Kim Chi, người nội bộ <i>Ms. Ho Thi Kim Chi, internal person</i>	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD/BOD <i>Member cum Deputy General Director</i>	Công ty Cổ phần Nông nghiệp Phú Quý Gia Lai, công ty con gián tiếp của Công ty <i>Phu Quy Gia Lai Agricultural Joint Stock Company, an indirect subsidiary of the Company</i>	Lãi đi vay <i>Interest</i>	3.321.417

4. **Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:/Transactions between the company and other objects:**

- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, TGD điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Phụ lục 02 đính kèm.*

Transactions between the Company and the company that its members of BOD, BOS, and the General Director have been founding member or members of BOD or the General Director in three (03) latest years (calculated at the time of reporting): Appendix 02 attached.

- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD điều hành là thành viên HĐQT, TGD điều hành: Không có.

Transactions between the Company and the company that related persons of BOD, BOS, the General Director are members of the BOM, the General Director: None.

- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD và người quản lý khác: Không có.

Other transactions of the company (if any) that may bring material or non-material interests to BOD, BOS, members, the General Director and other managers: None.

- VIII. **Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (6 tháng đầu năm 2026)/ Transaction of shares of internal persons and their related persons (first 6 months of 2026)**

1. **Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:** Mục A Phụ lục 01 đính kèm.

List of internal persons and their related persons: Item A in Appendix 01 attached.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:
Transactions of internal persons and related persons on shares of the listed company:

Người thực hiện giao dịch/ Transaction by	Chức vụ/ Position	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at beginning of period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at ending of period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi,...)/ Reason for increase/decrease	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của người thực hiện giao dịch và người có liên quan/ Ownership percentage of the executor and related person %	
		Số cổ phiếu/ Number of shares	Tỷ lệ/ Percentage %	Số cổ phiếu/ Number of shares	Tỷ lệ/ Percentage %		Trước khi giao dịch Before transaction	Sau khi giao dịch After transaction
		304.950.533	24,06	309.950.533	24,45	Mua từ ngày/Purchase from 11/3/2026 đến ngày/to 18/3/2026.	29,23	29,61
Đoàn Nguyên Đức	Chủ tịch HĐQT Chairman of the BOD	309.950.533	24,45	313.950.533	24,77	Mua từ ngày/Purchase from 26/3/2026 đến ngày/to 16/4/2026.	29,61	29,94
		313.950.533	24,77	317.950.533	25,09	Mua từ ngày/Purchase from 07/5/2026 đến ngày/to 12/5/2026.	29,94	30,25
		317.950.533	25,09	321.950.533	25,40	Mua từ ngày/Purchase from 16/6/2026 đến ngày/to 22/6/2026.	30,25	30,57

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: Không có/None

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/As above;
- Lưu: VT, Ban thư ký./Archived: in office, secretary.

CHỦ TỊCH
CHAIRMAN



ĐOÀN NGUYỄN ĐỨC





PHỤ LỤC 01
APPENDIX 01

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
THE LIST OF RELATED PERSONS OF THE COMPANY

Stt/No	Mã CK/ Stock code	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (CMND/Passp ort/Giấy GCNDKDN ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office/ Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15 Reasons (when arising changes related to sections of 14 and 15)	Ghi chú Notes
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
A		Người nội bộ và tổ chức/cá nhân có liên quan của người nội bộ/ Internal person and affiliated parties of internal person														
1	HAG	Đoàn Nguyên Đức Doan Nguyen Duc		Chủ tịch HĐQT Chairman		CCCD					321.950.533	25,40	15/04/2015			
1.01	HAG	Đoàn Tiến Quyết Doan Tien Quyet			Cha Father	CCCD					-	-				
1.02	HAG	Nguyễn Thị Thơm Nguyen Thi Thom			Mẹ ruột Mother	CCCD					106.875	0,01%				
1.03	HAG	Lê Thị Ngọc Ân Le Thi Ngoc An			Mẹ vợ Mother-in-law	CCCD					5	0,00%				
1.04	HAG	Hoàng Thị Ngọc Bích Hoang Thi Ngoc Bich			Vợ Wife	CCCD					-					
1.05	HAG	Đoàn Hoàng Anh Doan Hoang Anh			Con gái Daughter	CCCD					13.000.000	1,03%				
1.06	HAG	Đoàn Hoàng Nam Doan Hoang Nam			Con trai Son	CCCD					52.000.000	4,10%				
1.07	HAG	Đoàn Hoàng Nam Anh Doan Hoang Nam Anh			Con trai Son	Passport					-					
1.08	HAG	Đoàn Nguyễn Lộc Doan Nguyen Loc			Anh trai Brother	CCCD					-					
1.09	HAG	Nguyễn Thị Lành Nguyen Thi Lanh			Chị dâu Sister-in-law	CCCD					-					
1.10	HAG	Đoàn Thị Nguyễn Dung Doan Thi Nguyen Dung			Em gái Younger sister	CCCD					-					
1.11	HAG	Trần Hữu Phước Tran Huu Phuoc			Em rể Brother-in-law	CCCD					-					

Stu/No	Mã CK/ Stock code	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (CMND/Passport/Giấy GCNĐKDN ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office/ Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons (when arising changes related to sections of 14 and 15)	Ghi chú Notes
1.12	HAG	Đoàn Nguyễn Ngón Doan Nguyen Ngon			Em trai Younger brother	CCCD					20.598	0,00%				
1.13	HAG	Đào Thị Phương Mai Dao Thi Phuong Mai			Em dâu Sister-in-law	CCCD					-					
1.14	HAG	Đoàn Thị Nguyễn Vinh Doan Thi Nguyen Vinh			Em gái Younger sister	CCCD					14.712	0,00%				
1.15	HAG	Lê Văn Kế Le Van Ke			Em rể Brother-in-law	CCCD					70.620	0,01%				
1.16	HAG	Đoàn Nguyễn Thịnh Doan Nguyen Thinh			Em trai Younger brother	CCCD					34	0,00%				
1.17	HAG	Lê Thị Diễm Le Thi Diem			Em dâu Sister-in-law	CCCD					-					
1.18	HAG	Đoàn Thị Nguyễn Xuân Doan Thi Nguyen Xuan			Em gái Younger sister	CCCD					9.893	0,00%				
1.19	HAG	Thần Quang Vinh Than Quang Vinh			Em rể Brother-in-law	CCCD					-					
1.20	HAG	Đoàn Nguyễn Thu Doan Nguyen Thu			Em trai Younger brother	CCCD					6	0,00%				
1.21	HAG	Nguyễn Thị Huỳnh Lê Nguyen Thi Huynh Le			Em dâu Sister-in-law	CCCD					7.640	0,00%				
1.22	HAG	Đoàn Thị Nguyễn Thảo Doan Thi Nguyen Thao			Em gái Younger sister	CCCD					132.902	0,01%				
1.23	HAG	Nguyễn Cao Hoàng Nguyen Cao Hoang			Em rể Brother-in-law	CCCD					82	0,00%				
1.24	HAG	Đoàn Thị Nguyễn Nguyễn Doan Thi Nguyen Nguyen			Em gái Younger sister	CCCD					146.884	0,01%				
1.25	HAG	Nguyễn Minh Trung Nguyen Minh Trung			Em rể Brother-in-law	CCCD					-					

Stt/No	Mã CK/ Stock code	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (CMND/Passp ort/Giấy GCNĐKDN ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office/ Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15 Reasons (when arising changes related to sections of 14 and 15)	Ghi chú Notes
1.26	HAG	Công ty cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai Hoang Anh Gia Lai Agricultural Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Related organization	GCNĐKDN		26/05/2010	Sở Tài chính tỉnh Gia Lai Department of Finance of Gia Lai Province	15 Trường Chinh, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai 15 Truong Chinh str., Pleiku ward, Gia Lai province				25/04/2025	Miễn nhiệm/ Dismissed	
1.27	HAG	Công ty cổ phần Đầu tư Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai Hoang Anh Gia Lai Investment Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Related organization	GCNĐKDN		12/10/2016	Sở Tài chính tỉnh Gia Lai Department of Finance of Gia Lai Province	15 Trường Chinh, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai 15 Truong Chinh str., Pleiku ward, Gia Lai province			31/01/2018			Chủ tịch HĐQT Chairman
2	HAG	Võ Trường Sơn Vo Truong Son		Thành viên HĐQT BOD member		CCCD					104	0,00%	31/03/2015			
2.01	HAG	Võ Ngọc Dư Vo Ngoc Du			Cha Father	CCCD					-					
2.02	HAG	Trần Thị Thắm Tran Thi Tham			Mẹ ruột Mother	CCCD					-					
2.03	HAG	Đoàn Thị Diệp Doan Thi Diep			Mẹ vợ Mother-in-law	CCCD					-					
2.04	HAG	Lâm Hoàng Yến Lam Hoang Yen			Vợ Wife	CCCD					-					
2.05	HAG	Võ Hoàng Long Vo Hoang Long			Con trai Son	CCCD					-					
2.06	HAG	Võ Hoàng Yến Nhi Vo Hoang Yen Nhi			Con gái Daughter	CCCD					-					
2.07	HAG	Võ Thanh Lộc Vo Thanh Loc			Em trai Younger brother	CCCD					-					
2.08	HAG	Lê Thanh Thủy Le Thanh Thuy			Em dâu Sister-in-law	CCCD					-					
2.09	HAG	Võ Thị Kim Phượng Vo Thi Kim Phuong			Em gái Younger sister	CCCD										
2.10	HAG	Phạm Văn Kẽm Pham Van Kem			Em rể Brother-in- law	CCCD										
2.11	HAG	Võ Thị Thắm Thủy Hằng Vo Thi Tham Thuy Hang			Em gái Younger sister	CCCD										

Stt/No	Mã CK/ Stock code	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (CMND/Passp ort/Giấy GCNĐKDN ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office/ Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15 Reasons (when arising changes related to sections of 14 and 15)	Ghi chú Notes
2.12	HAG	Nguyễn Văn Hanh Nguyen Van Hanh			Em rể Brother-in-law	CCCD										
2.13	HAG	Võ Thị Bé Sáu Vo Thi Be Sau			Em gái Younger sister	CCCD										
2.14	HAG	Lê Nguyễn Ngọc Sơn Le Nguyen Ngoc Son			Em rể Brother-in-law	CCCD										
2.15	HAG	Võ Thanh Tùng Vo Thanh Tung			Em trai Younger brother	CCCD										
2.16	HAG	Lê Thị Ngọc Hòa Le Thi Ngoc Hoa			Em dâu Sister-in-law	CCCD										
2.17	HAG	Công ty CP Thể thao LPBank Hoàng Anh Gia Lai LPBank Hoang Anh Gia Lai Sports Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Related organization	GCNĐKDN	5900493773	30/12/2008	Sở Tài chính tỉnh Gia Lai Department of Finance of Gia Lai Province	15 Trường Chinh, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai 15 Truong Chinh str., Pleiku ward, Gia Lai province						Chủ tịch HĐQT Chairman
3	HAG	Võ Thị Mỹ Hạnh Vo Thi My Hanh		Thành viên HĐQT, Phó TGD, Người được ủy quyền công bố thông tin BOD Member, Deputy General Director, Authorized person for information disclosure		CCCD					1.300.001	0,10%	30/06/2017			
3.01	HAG	Võ Văn Dũng Vo Van Dung			Cha Father	CCCD										
3.02	HAG	Huỳnh Thị Hồng Huynh Thi Hong			Mẹ ruột Mother	CCCD										
3.03	HAG	Lê Đình Quốc Le Dinh Quoc			Bố chồng Father in law	CCCD										
3.04	HAG	Lê Thị Thu Le Thi Thu			Mẹ chồng Mother-in-law	CCCD										

Stt/No	Mã CK/ Stock code	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (CMND/Passp ort/Giấy GCNDKDN ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office/ Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15 Reasons (when arising changes related to sections of 14 and 15)	Ghi chú Notes
3.05	HAG	Lê Đại Quang Le Dai Quang			Chồng Husband	CCCD										
3.06	HAG	Lê Đại Minh Long Le Dai Minh Long			Con trai Son											còn nhỏ still a child
3.07	HAG	Lê Đại Hoàng Long Le Dai Hoang Long			Con trai Son											còn nhỏ still a child
3.08	HAG	Võ Đình Phúc Vo Dinh Phuc			Em trai Younger brother	CCCD										
3.09	HAG	Phùng Thị Nguyễn Trang Phung Thi Nguyen Trang			Em dâu Sister-in-law	CCCD										
3.10	HAG	Võ Thị Kim Thủy Vo Thi Kim Thuy			Em gái Younger sister	CCCD										
3.11	HAG	Lê Hoài Lâm Le Hoai Lam			Em rể Brother-in-law	CCCD										
3.12	HAG	Công ty cổ phần Đầu tư Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai Hoang Anh Gia Lai Investment Joint Stock Company			Tổ chức liên quan Related organization	GCNDKDN	5901046432	12/10/2016	Sở Tài chính tỉnh Gia Lai Department of Finance of Gia Lai Province	15 Trường Chinh, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai 15 Truong Chinh str., Pleiku ward, Gia Lai province			31/01/2018			Giám đốc Director
3.13	HAG	Công ty cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai Hoang Anh Gia Lai Agricultural Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Related organization	GCNDKDN	5900712753	26/05/2010	Sở Tài chính tỉnh Gia Lai Department of Finance of Gia Lai Province	15 Trường Chinh, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai 15 Truong Chinh str., Pleiku ward, Gia Lai province			25/4/2025	24/4/2026	Miễn nhiệm/ Dismissed	Thành viên HĐQT BOD member
4		Hà Kiệt Trần Ha Kiet Tran		Thành viên độc lập HĐQT Independent member		CCCD							06/06/2025			
4.01		Hà Nghiệp Từ Ha Nghiep Tu			Cha ruột Father											Đã mất
4.02		Đặng Tú Phương Dang Tu Phuong			Mẹ ruột Mother	CCCD							06/06/2025			
4.03		Hà Kiệt Thuận Ha Kiet Thuan			Em ruột Young brother	CCCD							06/06/2025			
4.04		Công ty cổ phần Sợi Thế Kỷ Century Synthetic Fiber Corporation			Tổ chức liên quan	GCNDKDN	0302018927						06/06/2025			Thành viên BKS BOS member

Stt/No	Mã CK/ Stock code	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (CMND/Passp ort/Giấy GCNĐKDN ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office/ Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15 Reasons (when arising changes related to sections of 14 and 15)	Ghi chú Notes
4.05	HAG	Công ty cổ phần Đầu tư Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai Hoang Anh Gia Lai Investment Joint Stock Company			Tổ chức liên quan Related organization	GCNĐKDN	5901046432				-		31/01/2018		Được bầu ngày/Elected on 16/4/2026	Thành viên HĐQT BOD Member
5	HAG	Hồ Thị Kim Chi Ho Thi Kim Chi		Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD Member and Deputy General Director		CCCD					1.595.159	0,13%	01/10/2014			
5.01	HAG	Võ Hồ Lâm Vo Ho Lam			Bố chồng Father in law	CCCD					-					
5.02	HAG	Võ Thị Thu Sương Vo Thi Thu Suong			Mẹ chồng Mother-in-law	CCCD					-					
5.03	HAG	Võ Hồng Nhân Vo Hong Nhan			Chồng Husband	CCCD					69.072	0,01%				
5.04	HAG	Võ Vĩnh Khang Vo Vinh Khang			Con trai Son	CCCD					-					
5.05	HAG	Võ Hồ Khánh Linh Vo Ho Khanh Linh			Con gái Daughter	CCCD					-					
5.06	HAG	Hồ Đắc Quang Ho Dac Quang			Anh trai Brother	CCCD					1	0,00%				
5.07	HAG	Nguyễn Thị Yên Nguyen Thi Yen			Chị dâu Sister-in-law	CCCD										
5.08	HAG	Hồ Thị Liễu Ho Thi Lieu			Chị Ruột Sister	CCCD										
5.09	HAG	Võ Văn Hội Vo Van Hoi			Anh Rể Brother-in- law	CCCD										
5.10	HAG	Hồ Thị Phước Ho Thi Phuoc			Chị Ruột Sister	CCCD										
5.11	HAG	Phạm Bảo Quốc Pham Bao Quoc			Anh Rể Brother-in- law	CCCD										
5.12	HAG	Hồ Thị Tâm Hiền Ho Thi Tam Hien			Chị Ruột Sister	CCCD					-					
5.13	HAG	Công ty CP Chăn nuôi Gia Lai Gia Lai Livestock Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Related organization	GCNĐKDN	5900988952	03/06/2014	Sở Tài chính tỉnh Gia Lai Department of Finance of Gia Lai Province	15 Trường Chinh, P. Pleiku, Gia Lai 15 Truong Chinh, Pleiku ward, Gia Lai province			12/04/2021			Chủ tịch HĐQT Chairman

Stt/No	Mã CK/ Stock code	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (CMND/Passport/Giấy GCNĐKDN ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office/ Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons (when arising changes related to sections of 14 and 15)	Ghi chú Notes
5.14	HAG	Công ty cổ phần Cà phê Hoàng Anh Gia Lai (Tên cũ: Công ty cổ phần Gia súc Lơ Pang) Hoang Anh Gia Lai Coffee Joint Stock Company (Old name: Lo Pang Livestock Joint Stock Company)			Tổ chức có liên quan Related organization	GCNĐKDN	5901147416	19/06/2020	Sở Tài chính tỉnh Gia Lai Department of Finance of Gia Lai Province	Làng Ngol, Xã Chư Sê, Tỉnh Gia Lai, Ngol Village, Chu Se Commune, Gia Lai Province			01/04/2022			Chủ tịch HĐQT Chairman
5.15	HAG	Công ty cổ phần Đầu tư Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai Hoang Anh Gia Lai Investment Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Related organization	GCNĐKDN	5901046432	12/10/2016	Sở Tài chính tỉnh Gia Lai Department of Finance of Gia Lai Province	15 Trường Chinh, P. Pleiku, Gia Lai 15 Truong Chinh, Pleiku ward, Gia Lai province			31/01/2018			Thành viên HĐQT BOD member
6	HAG	Nguyễn Xuân Thắng Nguyen Xuan Thang		Tổng giám đốc, Người đại diện theo pháp luật General Director, Legal Representative		CCCD							07/02/2024			
6.01		Nguyễn Thị Hồng Nguyen Thi Hong			Mẹ Mother	CCCD							07/02/2024			
6.02		Phan Huy Lê Phan Huy Le			Bố vợ Father - in - law	CCCD							07/02/2024			
6.03		Phan Thị Thơm Phan Thi Thom			Vợ Wife	CCCD							07/02/2024			
6.04		Nguyễn Thị Xuân Thảo Nguyen Thi Xuan Thao			Con gái Daughter	CCCD							07/02/2024			
6.05		Nguyễn Thị Huyền Chi Nguyen Thi Huyen Chi			Con gái Daughter								07/02/2024			Còn nhỏ Still a child
6.06		Nguyễn Thắng Đạt Nguyen Thang Dat			Con trai Son	CCCD							07/02/2024			Còn nhỏ Still a child
6.07		Nguyễn Thị Thu Thủy Nguyen Thi Thu Thuy			Chị gái Older sister	CCCD							07/02/2024			
6.08		Nguyễn Thị Kim Thịnh Nguyen Thi Kim Thinh			Em gái Younger sister	CCCD							07/02/2024			
6.09		Nguyễn Đăng Đình Nguyen Dang Dinh			Anh rể Brother-in-law	CCCD							07/02/2024			

Stt/No	Mã CK/ Stock code	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (CMND/Passp ort/Giấy GCNĐKDN ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office/ Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15 Reasons (when arising changes related to sections of 14 and 15)	Ghi chú Notes
6.10		Phan Minh Tuấn Phan Minh Tuan			Em rể Brother-in-law	CCCD							07/02/2024			
6.11	HAG	Công ty cổ phần Đầu tư Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai Hoang Anh Gia Lai Investment Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Related organization	GCNĐKDN	5901046432	12/10/2016	Sở Tài chính tỉnh Gia Lai Department of Finance of Gia Lai Province	15 Trường Chinh, P Phú Đồng, TP Pleiku, Gia Lai 15 Truong Chinh, Phu Dong ward, Pleiku city, Gia Lai province			31/01/2018	16/4/2026	Miễn nhiệm/ Dismissed	Thành viên HĐQT BOD member
7	HAG	Nguyễn Chí Thăng Nguyen Chi Thang		Phó TGD Deputy General Director		CCCD						-	16/03/2026			
7.01	HAG	Trần Thị Minh Nhung Tran Thi Minh Nhung			Vợ Wife	CCCD						-	16/03/2026			
7.02	HAG	Nguyễn Ngọc Hà Nguyen Ngoc Ha			Con Daughter	CCCD						-	16/03/2026			
7.03	HAG	Nguyễn Văn Hùng Nguyen Van Hung			Con Son	CCCD						-	16/03/2026			
7.04	HAG	Võ Thị Duyên Vo Thi Duyen			Con Dâu Daughter-in-law	CCCD						-	16/03/2026			
7.05	HAG	Lê Thị Chín Le Thi Chin			Mẹ vợ Mother-in-law	CCCD						-	16/03/2026			
7.06	HAG	Nguyễn Thị Lang Nguyen Thi Lang			Mẹ ruột Mother	CCCD						-	16/03/2026			
7.07	HAG	Nguyễn Chí Tường Nguyen Chi Tuong			Anh trai Brother	CCCD						-	16/03/2026			
7.08	HAG	Nguyễn Thị Ái Sang Nguyen Thi Ai Sang			Chị dâu Sister-in-law	CCCD						-	16/03/2026			
7.09	HAG	Nguyễn Thị Thiên Linh Nguyen Thi Thien Linh			Em gái Younger sister	CCCD						-	16/03/2026			
7.10	HAG	Trần Văn Tĩnh Tran Van Tinh			Em rể Brother-in-law	CCCD						-	16/03/2026			
7.11	HAG	Nguyễn Thị Thiên Nga Nguyen Thi Thien Nga			Chị Ruột Sister	CCCD						-	16/03/2026			
7.12	HAG	Nguyễn Văn Tuấn Nguyen Van Tuan			Anh Rể Brother-in-law	CCCD						-	16/03/2026			

Stt/No	Mã CK/ Stock code	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (CMND/Passport/Giấy GCNDKDN ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office/ Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15 Reasons (when arising changes related to sections of 14 and 15)	Ghi chú Notes
7.13	HAG	Nguyễn Chí Nhân Nguyen Chi Nhan			Em Trai younger brother	CCCD						-	16/03/2026			
7.14	HAG	Nghiêm Thị Vân Dung Nghiêm Thị Van Dung			Em dâu Sister-in-law	CCCD						-	16/03/2026			
7.15	HAG	Nguyễn Thị Thiên Kim Nguyen Thi Thien Kim			Em gái Younger sister	CCCD						-	16/03/2026			
7.16	HAG	Nguyễn Văn Minh Nguyen Van Minh			Em rể Brother-in-law	CCCD						-	16/03/2026			
7.17	HAG	Nguyễn Thị Thiên Phương Nguyen Thi Thien Phuong			Em gái Younger sister	CCCD						-	16/03/2026			
7.18	HAG	Nguyễn Thành Nam Nguyen Thanh Nam			Em rể Brother-in-law	CCCD						-	16/03/2026			
7.19	HAG	Nguyễn Thị Thiên Thanh Nguyen Thi Thien Thanh			Chị Gái sister	CCCD						-	16/03/2026			
7.20	HAG	Bùi Thành Lương Bui Thanh Luong			Anh Rể Brother-in-law	CCCD						-	16/03/2026			
7.21	HAG	Công ty TNHH MTV Phát triển Nông nghiệp Khăn Xay Khan Xay Agriculture Development Sole Co., Ltd.			Tổ chức liên quan Related organization	ĐKKD	17-00000806	17/03/2020	Sở công thương tỉnh Attapeu, Lào Department of Industry and Commerce, Attapeu province, Laos	Bản Hadsun, huyện XaySettha, Tỉnh Attapeu, Lào Hadsun Village, Xayssetha District, Attapeu Province, Laos			31/03/2020			Giám đốc/Director
8	HAG	Đỗ Trần Thùy Trang Do Tran Thuy Trang		Trưởng BKS Head of BOS		CCCD						-	23/06/2018			
8.01	HAG	Đỗ Văn Diệp Do Van Diep			Cha Father	CCCD						-				Thông báo số định danh cá nhân Notice on personal identification number
8.02	HAG	Trần Thị Kim Dân Tran Thi Kim Dan			Mẹ ruột Mother	CCCD						-				

Stt/No	Mã CK/ Stock code	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (CMND/Passp ort/Giấy GCNĐKDN ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office/ Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15 Reasons (when arising changes related to sections of 14 and 15)	Ghi chú Notes
8.03	HAG	Đinh Công Tỉnh Dinh Cong Tinh			Chồng Husband	CCCD										
8.04	HAG	Đinh Đăng Khoa Dinh Dang Khoa			Con trai Son	CCCD										
8.05	HAG	Đinh Đăng Khôi Dinh Dang Khoi			Con trai Son	CCCD										
8.06	HAG	Đỗ Trần Thùy Linh Do Tran Thuy Linh			Em gái Younger sister	CCCD										
8.07	HAG	Nguyễn Văn Sơn Nguyen Van Son			Em rể Brother-in- law	CCCD										
8.08	HAG	Đỗ Trần Thùy Diễm Do Tran Thuy Diem			Em gái Younger sister	CCCD										
8.09	HAG	Nguyễn Hoàng Giang Nguyen Huang Giang			Em rể Brother-in- law	CCCD										
8.10	HAG	Công ty cổ phần Cà phê Hoàng Anh Gia Lai (Tên cũ: Công ty cổ phần Gia súc Lơ Pang) Hoang Anh Gia Lai Coffee Joint Stock Company (Old name: Lo Pang Livestock Joint Stock Company)			Công ty con trực tiếp Direct subsidiary	GCNĐKDN	5901147416	19/06/2020	Sở Tài chính tỉnh Gia Lai Department of Finance of Gia Lai Province	Làng Ngol, Xã Chư Sê, Tỉnh Gia Lai, Ngol Village, Chu Se Commune, Gia Lai Province			31/03/2022			Trưởng BKS Head of BOS
9	HAG	Đoàn Nguyễn Minh Hòa Doan Nguyen Minh Hoa		Thành viên BKS BOS Member		CCCD							06/06/2025		Được bầu tại ĐHĐCĐTN 2025 /Elected by 2025 AGM	
9.01		Nguyễn Thị Thủy Hạnh Nguyen Thi Thuy Hanh			Mẹ Mother	CCCD							06/06/2025			
9.02		Bùi Ngọc Uyên Thu Bui Ngoc Uyen Thu			Con Daughter								06/06/2025			Còn nhỏ Still a child
9.03		Bùi Thiện Khoa Bui Thien Khoa			Con Son								06/06/2025			Còn nhỏ Still a child
9.04		Bùi Minh Đăng Bui Minh Dang			Con Son								06/06/2025			Còn nhỏ Still a child
9.05		Đoàn Nguyễn Minh Thanh Doan Nguyen Minh Thanh			Chị Sister	CCCD							06/06/2025			
9.06		Phạm Văn Biên Pham Van Bien			Anh Rể Brother-in- law	CCCD							06/06/2025			

Stt/No	Mã CK/ Stock code	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (CMND/Passport/Giấy GCNĐKDN ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office/ Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons (when arising changes related to sections of 14 and 15)	Ghi chú Notes
9.07		Đoàn Nguyễn Minh Châu Doan Nguyen Minh Chau			Chị Sister	CCCD							06/06/2025			
9.08		Nguyễn Thành Tín Nguyen Thanh Tin			Anh Rể Brother-in-law	CCCD							06/06/2025			
9.09		Đoàn Nguyễn Minh Thuận Doan Nguyen Minh Thuan			Chị Sister	CCCD							06/06/2025			
9.10		Phạm Sĩ Anh Dũng Pham Si Anh Dung			Anh Rể Brother-in-law	CCCD							06/06/2025			
9.11		Đoàn Nguyễn Minh Thảo Doan Nguyen Minh Thao			Chị Sister	CCCD							06/06/2025			
9.12		Nguyễn Ngọc Hiếu Nguyen Ngoc Hieu			Anh Rể Brother-in-law	CCCD							06/06/2025			
9.13		Đoàn Công Minh Doan Cong Minh			Em trai Younger brother	CCCD							06/06/2025			
9.14		Công ty cổ phần Phát triển Hoàn Thành Hoan Thanh Development Joint Stock Company			Tổ chức liên quan Related organizations	GCNĐKDN	0315887297	09/09/2019	Sở Tài chính Tp. Hồ Chí Minh Department of Finance of Ho Chi Minh City	198A, đường 3/2, Phường Hòa Hưng, Tp. Hồ Chí Minh 198A, 3/2 street, Hoa Hung ward, Ho Chi Minh city			06/06/2025			Giám đốc kiêm người đại diện theo pháp luật Director cum Legal Representative
10	HAG	Đinh Thị Lê Sa Dinh Thi Le Sa		Thành viên BKS BOS Member		CCCD							06/06/2025		Được bầu tại ĐHĐCĐTN 2025 /Elected by 2025 AGM	
10.01	HAG	Đinh Công Dy Dinh Cong Dy			Bố Father	CCCD						-	06/06/2025			
10.02	HAG	Lê Thị Lệ Le Thi Le			Mẹ Mother	CCCD						-	06/06/2025			
10.03	HAG	Đinh Lê Như Quỳnh Dinh Le Nhu Quynh			Em gái Younger sister	CCCD							06/06/2025			
10.04		Đoàn Công Phước Doan Cong Phuoc			Em rể Brother-in-law	CCCD							06/02/2026			
10.05	HAG	Đinh Lê Ánh Sương Dinh Le Anh Suong			Em gái Younger sister	CCCD						-	06/06/2025			

Stt/No	Mã CK/ Stock code	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (CMND/Passport/Giấy GCNĐKDN ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office/ Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons (when arising changes related to sections of 14 and 15)	Ghi chú Notes
10.06	HAG	Đinh Lê Bảo Ngọc Dinh Le Bao Ngoc			Em gái Younger sister	CCCD					-		06/06/2025			
10.07	HAG	Đinh Lê Mai Trúc Dinh Le Mai Truc			Em gái Younger sister	CCCD					-		06/06/2025			
11	HAG	Lê Trương Y Trâm Le Truong Y Tram		Kế toán trưởng Chief accountant		CCCD					-		15/07/2018			
11.01	HAG	Lê Văn Chương Le Van Chuong			Cha Father	CCCD										
11.02	HAG	Trương Thị Nga Truong Thi Nga			Mẹ ruột Mother	CCCD										
11.03	HAG	Nguyễn Văn Chánh Nguyen Van Chanh			Bố chồng Father in law	CCCD										
11.04	HAG	Nguyễn Thị Hiếu Nguyen Thi Hieu			Mẹ chồng Mother-in-law	CCCD										
11.05	HAG	Nguyễn Văn Trung Nguyen Van Trung			Chồng Husband	CCCD										
11.06	HAG	Nguyễn Lê Cẩm Hạ Nguyen Le Cam Ha			Con gái Daughter											Còn nhỏ Still a child
11.07	HAG	Lê Trương Xuân Vy Le Truong Xuan Vy			Em gái Younger sister	CCCD										
11.08	HAG	Trần Anh Đức Tran Anh Duc			Em rể	CCCD										
11.09	HAG	Công ty cổ phần Đầu tư Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai Hoang Anh Gia Lai Investment Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan Related organization	GCNĐKDN	5901046432	12/10/2016	Sở Tài chính tỉnh Gia Lai Department of Finance of Gia Lai Province	15 Trường Chinh, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai 15 Truong Chinh str., Pleiku ward, Gia Lai province			31/01/2018			Thành viên BKS BOS member

Stt/No	Mã CK/ Stock code	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (CMND/Passp ort/Giấy GCNĐKDN ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office/ Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15 Reasons (when arising changes related to sections of 14 and 15)	Ghi chú Notes
12	HAG	Đoàn Thị Mai Phương Doan Thi Mai Phuong		Thư ký Công ty kiêm Người phụ trách quản trị Công ty Secretary cum Person in charge of corporate governance		CCCD							17/06/2021			
12.01	HAG	Đoàn Văn Toán Doan Van Toan			Cha Father	CCCD							-			
12.02	HAG	Trần Thị Thanh Mai Tran Thi Thanh Mai			Mẹ ruột Mother	CCCD							-			
12.03	HAG	Nguyễn Thành Kham Nguyen Thanh Kham			Bố chồng Father in law	CCCD							-			
12.04	HAG	Nguyễn Thị Hạnh Nguyen Thi Hanh			Mẹ chồng Mother-in-law	CCCD							-			
12.05	HAG	Nguyễn Thành Long Nguyen Thanh Long			Chồng Husband	CCCD							-			
12.06	HAG	Nguyễn Bảo Ngọc Nguyen Bao Ngoc			Con gái Daughter								-			Còn nhỏ Still a child
12.07	HAG	Đoàn Quang Phú Doan Quang Phu			Em trai Younger brother	CCCD							-			
13	HAG	Hồ Thị Mỹ Loan Ho Thi My Loan		Thư ký Công ty Secretary		CCCD							21/01/2022			
13.01	HAG	Trần Thị Hồng Tran Thi Hong			Mẹ ruột Mother	CCCD							-			
13.02	HAG	Chu Thế Sử Chu The Su			Bố chồng Father in law	CCCD							-			
13.03	HAG	Lê Thị Hạnh Le Thi Hanh			Mẹ chồng Mother-in-law	CCCD							-			
13.04	HAG	Chu Thế Hiền Chu The Hien			Chồng Husband	CCCD							-			
13.05	HAG	Chu Ngọc Diễm Quỳnh Chu Ngoc Diem Quynh			Con gái Daughter	CCCD							-			

Stt/No	Mã CK/ Stock code	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (CMND/Passp ort/Giấy GCNĐKDN ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office/ Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15 Reasons (when arising changes related to sections of 14 and 15)	Ghi chú Notes
13.06	HAG	Chu Minh Tuấn Chu Minh Tuan			Con trai Son							-				còn nhỏ still a child
13.07	HAG	Hồ Thị Thảo Trang Ho Thi Thao Trang			Chị Ruột Sister	CCCD						-				
13.08	HAG	Hồ Thị Thảo Ly Ho Thi Thao Ly			Chị Ruột Sister	CCCD						-				
13.09	HAG	Hồ Thị Thảo Châu Ho Thi Thao Chau			Chị Ruột Sister	CCCD						-				
13.10	HAG	Hồ Dũng Phong Ho Dung Phong			Em trai Younger brother	CCCD						-				
13.11	HAG	Hồ Hoàng Vĩnh Ho Hoang Vinh			Anh trai Brother	CCCD						-				
13.12	HAG	Trần Thị Huệ Oanh Tran Thi Hue Oanh			Chị dâu Sister-in-law	CCCD						-				
B	HAG	Tổ chức có liên quan Công ty Related organizations to the Company														
1	HAG	Công ty cổ phần Đầu tư Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai (Tên cũ: Công ty TNHH Hưng Thịnh Lợi Gia Lai) Hoang Anh Gia Lai Investment Joint Stock Company (Formerly known as Hung Thang Loi Gia Lai Co., Ltd)				GCNĐKDN	5901046432	12/10/2016	Sở Tài chính tỉnh Gia Lai Department of Finance of Gia Lai Province	15 Trường Chinh, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai 15 Truong Chinh str., Pleiku ward, Gia Lai province			31/01/2018			Công ty con trực tiếp Direct subsidiary
2	HAG	Công ty TNHH MTV Phát triển Nông nghiệp Đại Thắng Agricultural Development Daihang Sole Co.,Ltd				GCNĐKDN	16A-00010186 451 5 A/7	19/07/2017	Ủy Ban Khuyến Khích Và Quản Lý Đầu Tư, Tỉnh Chăm Pa Sak, Lào Committee For Investment Promotion And Management of Champasak, Laos ...	Bản Nong Y Oi, Huyện Paksong, Tỉnh Chăm Pa Sak, Lào Nong Y Oi Village, Paksong District, Champasak Province, Laos.			31/01/2018			Công ty con gián tiếp Indirect subsidiary
3	HAG	Công ty TNHH MTV Phát triển Nông nghiệp Khăn Xay Khan Xay Agriculture Development Sole Co., Ltd.				GCNĐKDN	17-00000806	17/03/2020	Sở công thương tỉnh Attapeu, Lào Department of Industry and Commerce, Attapeu province, Laos	Bản HadSun, huyện XaySettha ,Tỉnh Attapeu, Lào HadSun Village, Xaysettha District, Attapeu Province, Laos.			31/03/2020			Công ty con gián tiếp Indirect subsidiary

Stt/No	Mã CK/ Stock code	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (CMND/Passp ort/Giấy GCNĐKDN ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office/ Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15 Reasons (when arising changes related to sections of 14 and 15)	Ghi chú Notes
4	HAG	Công ty TNHH Nông nghiệp Công nghệ cao Bolaven High Technology Agriculture Bolaven Co., Ltd.				GCNĐKDN	16-00010765	17/01/2020	Sở công thương tỉnh Champasak Department of Industry and Commerce, Champasak province, Laos	Bản Huaykong, Huyện Paksong, Tỉnh Champasak, Lào Huaykong Village, Paksong District, Champasak Province, Laos.			01/04/2023			Công ty con gián tiếp Indirect subsidiary
5	HAG	Công ty Cổ phần Nông nghiệp Phú Quý Gia Lai Phu Quy Gia Lai Agricultural Joint Stock Company				GCNĐKDN	5901199277	06/04/2023	Sở Tài chính tỉnh Gia Lai Department of Finance of Gia Lai Province	45C Huỳnh Thúc Kháng, Phường Diên Hồng, Tỉnh Gia Lai 45C Huỳnh Thúc Khang, Dien Hong Ward, Gia Lai province			11/12/2025			Công ty con gián tiếp Indirect subsidiary
6	HAG	Công ty TNHH Phát triển Nông và Lâm nghiệp Sanamxay Sanamxay Agriculture and Forestry Development Co.,Ltd.				GCNĐKDN	024313/PĐK	11/07/2022	Sở công thương tỉnh Attapeu, Lào Department of Industry and Commerce, Attapeu province, Laos	Bản Makka, huyện Sanamxay, tỉnh Attapeu, Lào Makka Village, Sanamxay District, Attapeu Province, Laos			11/12/2025			Công ty con gián tiếp Indirect subsidiary
7	HAG	Công ty TNHH MTV Phát triển Nông và Lâm nghiệp Saysettha Saysettha Agriculture and Forestry Development Co.,Ltd.				GCNĐKDN	0088/PĐK	24/07/2024	Sở công thương tỉnh Attapeu, Lào Department of Industry and Commerce, Attapeu province, Laos	Bản Kengnhay, huyện Saysettha, tỉnh Attaleu, Lào Kengnhay Village, Saysettha District, Attapeu Province, Laos			11/12/2025			Công ty con gián tiếp Indirect subsidiary
8	HAG	Công ty TNHH Phát triển Nông Nghiệp Souk Houng Heang Souk Houng Heang Agricultural Development sole Co., LTD				GCNĐKDN	16-00010765	29/03/2023	Sở công thương tỉnh Attapeu, Lào Department of Industry and Commerce, Attapeu province, Laos	Bản PhanumDong, Huyện Paksong, tỉnh Champasak, Lào PhanumDong Village, Paksong District, Champasak Province, Laos			01/06/2025			Công ty con gián tiếp Indirect subsidiary

Stt/No	Mã CK/ Stock code	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (CMND/Passp ort/Giấy GCNĐKDN ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office/ Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15 Reasons (when arising changes related to sections of 14 and 15)	Ghi chú Notes
9	HAG	Công ty CP Thể thao LPBank Hoàng Anh Gia Lai LPBank Hoang Anh Gia Lai Sports Joint Stock Company				GCNĐKDN	5900493773	30/12/2008	Sở Tài chính tỉnh Gia Lai Department of Finance of Gia Lai Province	15 Trường Chinh, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai 15 Truong Chinh str., Pleiku ward, Gia Lai province			12/01/2009			Công ty con trực tiếp Direct subsidiary
10	HAG	Công ty TNHH Hoàng Anh Gia Lai Vientiane Hoang Anh Gia Lai Vientiane Sole Co., Ltd.				GCNĐKDN	0206/PDK	25/04/2013	Cục đăng ký và quản lý Doanh nghiệp, Bộ công thương, Lào Department of Enterprise Registration and Management, Ministry of Industry and Commerce of Laos	Bán Vất Chăn, Quận Chăn Tha Bu Ly, Thủ đô Viên Chăn, Lào Vat Chan Village, Chanthabouly District, Vientiane Capital, Laos			06/05/2010			Công ty con trực tiếp Direct subsidiary
11	HAG	Công ty CP Chăn nuôi Gia Lai Gia Lai Livestock Joint Stock Company				GCNĐKDN	5900988952	03/06/2014	Sở Tài chính tỉnh Gia Lai Department of Finance of Gia Lai Province	15 Trường Chinh, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai 15 Truong Chinh str., Pleiku ward, Gia Lai province			10/09/2020			Công ty con trực tiếp Direct subsidiary
12	HAG	Công ty Cổ phần Nông nghiệp Mang Yang Mang Yang Agriculture Joint Stock Company				GCNĐKDN	5901209334	04/04/2024	Sở Tài chính tỉnh Gia Lai Department of Finance of Gia Lai Province	Làng B'Len, xã Lơ Pang, tỉnh Gia Lai B'Len Village, Lo Pang Commune, Gia Lai Province			09/05/2025			Công ty con gián tiếp Indirect subsidiary
13	HAG	Công ty cổ phần Cà phê Hoàng Anh Gia Lai (Tên cũ: Công ty cổ phần Gia súc Lơ Pang) Hoang Anh Gia Lai Coffee Joint Stock Company (Old name: Lo Pang Livestock Joint Stock Company)				GCNĐKDN	5901147416	19/06/2020	Sở Tài chính tỉnh Gia Lai Department of Finance of Gia Lai Province	Làng Ngol, Xã Chư Sê, Tỉnh Gia Lai, Ngol Village, Chu Se Commune, Gia Lai Province			31/03/2022			Công ty con trực tiếp Direct subsidiary
14	HAG	Công ty Cổ phần Thủy sản Cá tầm Bolaven Bolaven Sturgeon Saefood Joint Stock Company				GCNĐKDN	5901208330	06/03/2024	Sở Tài chính tỉnh Gia Lai Department of Finance of Gia Lai Province	Thôn Hàm rồng, Xã Ia Băng, Tỉnh Gia Lai Ham Rong Village, Ia Bang Commune, Gia Lai Province			09/06/2025			Công ty con gián tiếp Indirect subsidiary

Stt/No	Mã CK/ Stock code	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (CMND/Passp ort/Giấy GCNĐKDN ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office/ Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15 Reasons (when arising changes related to sections of 14 and 15)	Ghi chú Notes
15	HAG	Công ty TNHH MTV Cá tầm Bolaven Paksong Sturgeon Bolaven Paksong Sole Co.,Ltd				GCNĐKDN	0084/CQĐKDN	19/03/2024	Sở công thương tỉnh Attapeu, Lào Department of Industry and Commerce, Attapeu province, Laos	Bản Phanuangdong, Huyện Paksong, tỉnh Champasak, Lào Phanuandong Village, Paksong District, Champasak Province, Laos			09/06/2025			Công ty con gián tiếp Indirect subsidiary
16	HAG	Công ty cổ phần Lê Me Le Me Joint Stock Company				GCNĐKDN	5901099071	07/08/2018	Sở Tài chính tỉnh Gia Lai Department of Finance of Gia Lai Province	15 Trường Chinh, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai. 15 Truong Chinh, Street, Pleiku Ward, Gia Lai Province			17/06/2023			Công ty con trực tiếp Direct subsidiary
17	HAG	Công ty Cổ phần Chế biến Thức ăn Gia súc Trà Bá Tra Ba Fodder Joint Stock Company				GCNĐKDN	5901190517	27/05/2022	Sở Tài chính tỉnh Gia Lai Department of Finance of Gia Lai Province	859 Trường Chinh, Phường Hội Phú, Tỉnh Gia Lai 859 Truong Chinh Street, Hoi Phu Ward, Gia Lai Province.			17/06/2023			Công ty con gián tiếp Indirect subsidiary
18	HAG	Công ty TNHH MTV Phát triển Nông nghiệp Hoàn Thịnh Attapeu Hoan Thinh Attapeu Development Co., Ltd				GCNĐKDN	17-0000160	21/09/2022	Sở Công nghiệp và Thương mại Tỉnh Attapeu Department of Industry and Commerce, Attapeu Province.	Bản Hatsan, Huyện Saysettha, Tỉnh Attapeu, Lào Hatsan Village, Saysettha District, Attapeu Province, Laos.			17/06/2023			Công ty con gián tiếp Indirect subsidiary

Stt/No	Mã CK/ Stock code	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (CMND/Passport/Giấy GCNĐKDN ID card No./Passport No./Business Registration Certificate No.	Số Giấy NSH NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Head office/ Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15) Reasons (when arising changes related to sections of 14 and 15)	Ghi chú Notes
19	HAG	Công ty TNHH Sản xuất Bột Mỳ Flour Manufacturing Co.,Ltd				GCNĐKDN	00030382	15/07/1999	Bộ thương mại Campuchia Ministry of Commerce, Cambodia	Bán Svay, Xã Osvay, Huyện Boret Osvay Senchay, Tỉnh StungTreng, Campuchia Svay Village, Osvay Commune, Boret Svay Sanchay District, Stung Treng Province, Cambodia.			17/06/2023			Công ty con gián tiếp Indirect subsidiary

Note: In this Appendix, dates are formatted as day/month/year and numbers are formatted with a dot (.) as the thousand separator.





PHỤ LỤC 02
APPENDIX 02

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
TRANSACTIONS BETWEEN THE COMPANY AND ITS RELATED PERSONS

No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với Công ty Relationship with the Company	Số GCNĐKDN Business Registration Certificate	Địa chỉ Address	Thời điểm giao dịch Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có) Resolution No. or Decision No. of GMS/BOD (if any)	Nội dung giao dịch Content	Giá trị giao dịch (Ngàn VND) Value of transaction (thousand dong)
1	Công ty cổ phần Đầu tư Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai Hoang Anh Gia Lai Investment Joint Stock Company	Công ty con, đồng thời là tổ chức có liên quan người nội bộ Subsidiary which is also an affiliated entity of internal person of HAGL	5901046432	15 Trường Chinh, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai 15 Truong Chinh str., Pleiku ward, Gia Lai province	01/01/2026- 30/6/2026	Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/AGM Resolution No.01	Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ Sales of good and rendering of service	19.894.120
					01/01/2026- 30/6/2026	Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/AGM Resolution No.01	Lãi cho vay Loan interest	15.223.836
					01/01/2026- 30/6/2026	Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/AGM Resolution No.01	Mua hàng hóa và dịch vụ Purchase good and services	5.009.354
2	Công ty cổ phần Cà phê Hoàng Anh Gia Lai (Tên cũ: Công ty cổ phần Gia súc Lo Pang) Hoang Anh Gia Lai Coffee Joint Stock Company (Old name: Lo Pang Livestock Joint Stock Company)	Công ty con, đồng thời là tổ chức có liên quan người nội bộ Subsidiary which is also an affiliated entity of internal person of HAGL	5901147416	15 Trường Chinh, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai 15 Truong Chinh str., Pleiku ward, Gia Lai province	01/01/2026- 30/6/2026	Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/AGM Resolution No.01	Mua hàng hóa và dịch vụ Purchase good and services	42.500
					01/01/2026- 30/6/2026	Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/AGM Resolution No.01	Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ Sales of good and rendering of service	10.309
					22/4/2026	Nghị quyết HĐQT/BOD Resolution No. 11/26/NQHĐQT-HAGL ngày/dated 22/4/2026	Hợp đồng hợp tác kinh doanh để trồng cà phê /Business Cooperation Contracts to implement coffee planting	506.000.000



ST T No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với Công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số GCNĐKDN <i>Business Registration Certificate</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCD/ HĐQT thông qua (nếu có) <i>Resolution No. or Decision No. of GMS/BOD (if any)</i>	Nội dung giao dịch <i>Content</i>	Giá trị giao dịch (Ngàn VND) <i>Value of transaction (thousand dong)</i>
3	Công ty CP Chăn nuôi Gia Lai <i>Gia Lai Livestock Joint Stock Company</i>	Công ty con, đồng thời là tổ chức có liên quan người nội bộ <i>Subsidiary which is also an affiliated entity of internal person of HAGL</i>	5900988952	15 Trường Chinh, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai <i>15 Truong Chinh str., Pleiku ward, Gia Lai province</i>	22/4/2026	Nghị quyết HĐQT/BOD <i>Resolution No. 11/26/NQHĐQT- HAGL ngày/dated 22/4/2026</i>	Hợp đồng hợp tác kinh doanh trồng cà phê / <i>Business Cooperation Contracts to implement coffee planting</i>	287.000.000

Note: In this Appendix, dates are formatted as day/month/year and numbers are formatted with a dot (.) as the thousand separator.

